TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 375/2019/QĐST- HNGĐ	*Yên Thành, ngày 03 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 405/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng D, sinh ngày 20/10/1987.
Nơi ĐKHKTT: xóm 10B, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh ngày 16/5/1987.
Nơi ĐKHKTT: xóm 10B, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao hai con chung cháu Nguyễn Thị Minh A(Giới tính: nữ), sinh ngày 04/11/2009 và cháu Nguyễn Trọng Đ(Giới tính: nam), sinh

ngày 17/4/2016 cho anh Nguyễn Trọng D tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị A cho đến lúc có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị A người không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không được ai cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trọng D nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0000103 ngày 18/9/2019, anh Nguyễn Trọng D đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh Nguyễn Trọng D số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- Các đương sự
- VKS ND Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS - Vào kết quả
- Chi cục THADS - Yên Thành
- UBND xã B(Nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc